

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6817 /CTTPHCM-TTHT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 6 năm 2022
V/v chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH Tekcent Việt Nam
Địa chỉ: Khu C, Lầu 1, 27B Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh
Mã số thuế: 0313897892

Trả lời văn bản số 01/CV-2022 không ghi ngày (Cục Thuế nhận ngày 21/4/2022) của Công ty TNHH Tekcent Việt Nam (Công ty) về việc ưu đãi thuế TNDN, Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 3/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 8/4/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử;

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN:

+ Tại khoản 5 Điều 18 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) quy định về dự án đầu tư mới:

"a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:

- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Dự án đầu tư trong nước gắn với việc thành lập doanh nghiệp mới có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ ngày 01/01/2014.

... Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

... c) Đối với doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư chỉ áp dụng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư ghi trong giấy



chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư lần đầu của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có sự thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư nhưng sự thay đổi đó không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế của dự án đó theo quy định thì doanh nghiệp tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại hoặc ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng nếu đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định.

... ”

+ Tại khoản 1 Điều 19 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) quy định về thuế suất ưu đãi:

“Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

... b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực: ...sản xuất sản phẩm phần mềm...”

+ Tại khoản 6 Điều 19 quy định về thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi:

“Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được tính từ năm được công nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đối với dự án ứng dụng công nghệ cao được tính từ năm được cấp giấy chứng nhận dự án ứng dụng công nghệ cao.”

+ Tại điểm a khoản 1 Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) quy định ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế:

“1. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này) ”.

+ Tại khoản 4 Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) quy định về thời gian miễn, giảm thuế:

“Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ

năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu.”

+ Tại Điều 22 quy định thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

“Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Cơ quan thuế khi kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp phải kiểm tra các điều kiện được hưởng ưu đãi thuế, số thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế theo đúng điều kiện thực tế mà doanh nghiệp đáp ứng được. Trường hợp doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện để áp dụng thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ quan thuế xử lý truy thu thuế và xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định.”

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BTTTT ngày 18/11/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc xác định hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm (có hiệu lực từ ngày 02/01/2015 đến hết ngày 18/8/2020);

Căn cứ Điều 6 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT ngày 03/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc xác định hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm đáp ứng quy trình (có hiệu lực từ ngày 19/8/2020) quy định điều khoản chuyển tiếp:

“Các hoạt động sản xuất phần mềm đã được xác định đáp ứng quy trình theo quy định trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực vẫn tiếp tục được coi là đáp ứng quy trình sản xuất phần mềm cho đến khi hết thời hạn của dự án đầu tư đã được phê duyệt.”

Trường hợp Công ty theo trình bày, được thành lập theo Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư số 4302164058 do Sở Kế hoạch và đầu tư cấp lần đầu ngày 27/6/2016, Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313897892 cấp lần đầu ngày 06/7/2016 để thực hiện hoạt động lập trình máy tính (chi tiết: sản xuất, gia công phần mềm, phát triển phần mềm), tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính thì:

Đối với hoạt động được xác định là hoạt động sản xuất phần mềm theo quy định tại Thông tư số 16/2014/TT-BTTTT và thuộc Danh mục sản phẩm phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông thì khoản thu nhập từ hoạt động này được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC. Công ty tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn, giảm thuế, số lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Đối với các hoạt động kinh doanh khác không phải là sản xuất sản phẩm phần mềm thì không được ưu đãi thuế, Công ty phải kê khai, nộp thuế TNDN đầy đủ theo quy định.

Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh thông báo Công ty biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NVDTTC;
- Phòng TTKT 5;
- Lưu: VT, TTHT.

1219 - UD - trang (5b)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Dũng